BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 800/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận sinh viên đạt chuẩn tham gia công tác xã hội đợt 3 năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28/7/2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp; Nghị quyết số 45/NQ-HĐT ngày 20/10/2021 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28/7/2020;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-ĐHĐT ngày 01/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành chuẩn tham gia công tác xã hội đối với sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng chính quy và quản lí hoạt động công tác xã hội;

Xét đề nghị về việc công nhận sinh viên đạt chuẩn tham gia công tác xã hội đợt 3, năm học 2022 - 2023 của khoa Ngoại ngữ, khoa Nông nghiệp và TNMT, khoa Văn hóa-Du lịch và CTXH, khoa Kinh tế, khoa Sư phạm Toán-Tin, khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên, khoa Sư phạm Ngữ văn và khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 215 sinh viên hệ chính quy đạt chuẩn tham gia công tác xã hội đợt 3, năm học 2022 - 2023 *(có danh sách kèm theo).*

Điều 2. Chuẩn tham gia công tác xã hội là cơ sở để xét tốt nghiệp chương trình đào tạo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên và Truyền thông, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV (Nhân).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Cao Dao Thép

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT CHUẨN THAM GIA CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỢT 3, NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số 800 /QĐ-ĐHĐT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
1	0021412527	Thái Thị Đăng Khương	17/04/2001	Đồng Tháp	ĐHSLY21A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
2	0021413072	Nguyễn Thị Huỳnh Quyên	30/11/2003	Vĩnh Long	ĐHSLY21A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
3	0021412386	Nguyễn Chí Hiếu	16/03/2003	Cà Mau	ĐHSLY21A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
4	0021410383	Phạm Thị Yến Linh	20/11/2003	Đồng Tháp	ĐHSLY21A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
5	0021411053	Nguyễn Đỗ Phượng Vy	29/12/2003	Đồng Tháp	ĐHSLY21A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
6	0021413729	Lâm Hoàng Mỹ	23/10/2003	Kiên Giang	ĐHSSINH21A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
7	0021413848	Nguyễn Thị Tín Nhuận	07/05/2003	Đồng Tháp	ĐHSSINH21A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
8	0021411122	Mai Nguyễn Hồng Anh	01/09/2001	Đồng Tháp	ĐHSHOA21A	Đại học	Sư phạm KHTN	15.0	Đạt
9	0021411380	Nguyễn Quốc Đăng Khoa	18/11/2003	Đồng Tháp	ĐHSHOA21A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
10	0021411921	Trần Thanh Tuyền	21/10/2003	Long An	ĐHSHOA21A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
11	0021413011	Nguyễn Hồng Phúc	19/01/2003	Đồng Tháp	ĐHSPCN21A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
12	0020410474	Nguyễn Thiện Ý	03/12/2002	Đồng Tháp	ĐHSSINH20A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
13	0020411058	Nguyễn Thị Mộng Bình	08/10/2022	Đồng Tháp	ĐHSSINH20A	Đại học	Sư phạm KHTN	11.0	Đạt
14	0020410701	Nguyễn Ngọc Nhã Linh	16/08/2002	Long An	ĐHSSINH20A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
15	0020410639	Nguyễn Thị Kim Ngân	27/11/2002	Đồng Tháp	ĐHSSINH20A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
16	0019410850	Huỳnh Nhật Hào	29/02/2000	Đồng Tháp	ĐHSHOA19A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
17	0019410826	Nguyễn Thị Anh	20/10/2001	Kiên Giang	ĐHSHOA19A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
18	0019410669	Trương Đỗ Uyên	04/03/2001	Bến Tre	ĐHSHOA19A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
19	0019410605	Nguyễn Thị Yến Nhi	02/04/2001	An Giang	ĐHKT19A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
20	0019410419	Nguyễn Hữu Thịnh	30/10/2001	Cà Mau	ĐHKT19B	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
21	0019410555	Lê Thị Thùy Trang	21/06/2001	Đồng Tháp	ĐHKT19B	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
22	0019410438	Đinh Quốc Huy	12/08/2001	Đồng Tháp	ĐHKT19B	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
23	0019410869	Đỗ Thị Lương	12/12/2001	Đồng Tháp	ĐHKT19B	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
24	0020410003	Nguyễn Hải Hồng Hân	03/12/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	11.0	Đạt
25	0020410023	Lê Thị Bích Tuyền	11/02/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
26	0020410031	Phan Thị Như Ý	02/09/2002	An Giang	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
27	0020410046	Nguyễn Ngọc Kim Chi	18/06/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	12.5	Đạt
28	0020410057	Trần Ngọc Thanh	20/11/2001	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	11.0	Đạt
29	0020410062	Huỳnh Thị Thanh Thảo	22/07/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
30	0020410063	Trần Thị Hồng Khanh	24/02/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
31	0020410072	Lâm Hoàng Phúc	29/04/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
32	0020410090	Huỳnh Thị Thảo	26/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	21.0	Đạt
33	0020410105	Dương Thị Hồng Yến	02/06/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
34	0020410109	Võ Bích Tuyền	19/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	14.0	Đạt
35	0020410120	Phạm Hồng Thúy	24/06/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.5	Đạt
36	0020410205	Lê Mỹ Lợi	18/01/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	12.0	Đạt
37	0020410247	Trịnh Thị Cà Chi	07/06/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
38	0020410277	Nguyễn Ngọc Nguyên Khánh	24/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	11.0	Đạt
39	0020410298	Trần Nhan Thảo Phương	07/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	11.0	Đạt
40	0020410303	Trần Thị Mỹ Hạnh	22/09/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
41	0020410371	Lương Nhựt Hào	21/06/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
42	0020410390	Đỗ Thị Mỹ Tường	30/08/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
43	0020410392	Lê Phạm Phương Uyên	13/03/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
44	0020410069	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	27/03/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.5	Đạt
45	0020410360	Nguyễn Thị Kiều Mai	13/05/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	10.5	Đạt
46	0020410738	Huỳnh Ngọc Thanh Tuyền	21/08/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
47	0020411316	Trần Thị Cẩm Tú	19/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20A	Đại học	Kinh tế	10.5	Đạt
48	0020410664	Đặng Thị Kim Tuyến	08/12/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	8.5	Đạt
49	0020410713	Huỳnh Hồ Bích Trâm	22/09/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
50	0020410412	Nguyễn Thị Ngân	16/04/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	8.5	Đạt
51	0020410430	Lê Thị Mỹ Linh	10/03/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
52	0020410441	Lê Võ Thị Cẩm Duyên	13/02/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	9.5	Đạt
53	0020410663	Nguyễn Thị Thùy Dương	17/07/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
54	0020410673	Lê Thị Cẩm Tú	26/04/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	14.0	Đạt
55	0020410698	Nguyễn Thị Hồng Cẫm	24/09/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20B	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
56	0020410121	Phạm Ý Nhi	24/06/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
57	0020410750	Nguyễn Thị Ngọc	21/03/1999	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
58	0020410848	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	04/04/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
59	0020410918	Lê Mỹ Như	09/09/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
60	0020410946	Phạm Thị Thu Nhơn	16/01/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
61	0020411107	Dương Nguyễn Xuân Quỳnh	20/03/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
62	0020411224	Đặng Thị Thảo Ngân	23/06/2002	Long An	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	11.5	Đạt
63	0020411240	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	27/03/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
64	0020410416	Đoàn Thị Huyền Châu	15/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
65	0020410712	Nguyễn Thị Bích Trân	22/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
66	0020410963	Bùi Thị Minh Thư	23/11/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
67	0020411141	Trương Ngọc Giàu	11/10/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
68	0020411196	Nguyễn Thị Minh Tâm	27/09/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	9.5	Đạt
69	0020411251	Nguyễn Thị Anh Thư	12/03/2002	Đồng Tháp	ĐHKT20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
70	0021413521	Võ Quan Tường	18/05/2003	Đồng Tháp	ĐHKT21A	Đại học	Kinh tế	16.0	Đạt
71	0021412262	Nguyễn Thuý Duy	28/07/2003	Đồng Tháp	ĐHKT21A	Đại học	Kinh tế	11.5	Đạt
72	0021413410	Nguyễn Thị Huyền Trân	06/01/2003	Đồng Tháp	ĐHKT21B	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
73	0021410108	Phạm Thị Ngọc Diệu	20/11/2003	Đồng Tháp	ĐHKT21C	Đại học	Kinh tế	12.5	Đạt
74	0019410176	Nguyễn Thái Hoà	25/04/2001	Vĩnh Long	ĐHQTKD19A	Đại học	Kinh tế	9.5	Đạt
75	0019410326	Dương Khánh Trọng	17/08/2001	Đồng Tháp	ĐHQTKD19A	Đại học	Kinh tế	8.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
76	0019410485	Nguyễn Ngọc Hân	01/04/2000	Đồng Tháp	ĐHQTKD19A	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
77	0019410470	Nguyễn Thị Kim Huyền	01/11/2000	Đồng Tháp	ĐHQTKD19B	Đại học	Kinh tế	8.5	Đạt
78	0019410565	Nguyễn Thị Như Quỳnh	07/03/2001	Đồng Tháp	ĐHQTKD19B	Đại học	Kinh tế	12.5	Đạt
79	0019410636	Lê Thị Như Quỳnh	17/07/2001	Đồng Tháp	ĐHQTKD19B	Đại học	Kinh tế	18.0	Đạt
80	0020410186	Nguyễn Thị Mỹ Trúc	28/08/2002	Đồng Tháp	ĐHQTKD20A	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
81	0020410291	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	22/10/2002	Cà Mau	ĐHQTKD20A	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
82	0020410293	Nguyễn Thiện Phúc	03/10/1999	Bến Tre	ĐHQTKD20A	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
83	0020410743	Phan Trần Ái My	31/05/1999	Đồng Tháp	ĐHQTKD20A	Đại học	Kinh tế	15.0	Đạt
84	0020410573	Lê Minh Tâm	31/05/2002	Đồng Tháp	ĐHQTKD20B	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
85	0020410574	Lê Đặng Thu Ngân	20/02/2002	Đồng Tháp	ĐHQTKD20B	Đại học	Kinh tế	9.0	Đạt
86	0020410954	Nguyễn Tú Phương Nhi	06/01/2002	Đồng Tháp	ĐHQTKD20C	Đại học	Kinh tế	18.0	Đạt
87	0020411036	Nguyễn Trọng Tính	25/05/2002	Đồng Tháp	ĐHQTKD20C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
88	0020411085	Trần Văn Toàn	08/03/2002	An Giang	ĐHQTKD20C	Đại học	Kinh tế	9.5	Đạt
89	0021411906	Võ Thị Cẩm Tú	29/10/2003	Đồng Tháp	ĐHQTKD21B	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
90	0021412675	Trần Thị Tuyết Minh	13/04/2002	Đồng Tháp	ĐHQTKD21B	Đại học	Kinh tế	10.0	Đạt
91	0021410013	Phạm Thuý An	30/06/2000	Đồng Tháp	ĐHQTKD21C	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
92	0021411559	Nguyễn Thị Tố Nguyên	29/04/2002	Đồng Tháp	ĐHQTKD21C	Đại học	Kinh tế	10.5	Đạt
93	0017410686	Phạm Nguyễn Xuân Hương	16/02/1999	Cần Thơ	ĐHTCNH17A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
94	0019410338	Huỳnh Thị Cẩm Thi	25/04/2001	Đồng Tháp	ĐHTCNH19A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
95	0019410475	Lê Nguyễn Hoàng Duy	17/07/2001	Đồng Tháp	ĐHTCNH19A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
96	0019410779	Đặng Hồng Duy	12/10/2001	Đồng Tháp	ĐHTCNH19A	Đại học	Kinh tế	8.0	Đạt
97	0020410986	Dương Đông Hy	26/03/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
98	0020410923	Nguyễn Thị Phương Nhi	09/11/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
99	0020410979	Phan Đoàn Uyên Thảo	01/05/2002	Bến Tre	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
100	0020411156	Võ Thị Tú Quyên	17/08/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
101	0020410221	Lê Ngọc Hân	20/08/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
102	0020411263	Trương Kim Thoa	15/10/1999	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	14.0	Đạt
103	0020410927	Trương Nguyễn Huỳnh Như	09/09/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	10.0	Đạt
104	0020410356	Nguyễn Thị Thuý An	20/01/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
105	0020410714	Nguyễn Thị Thúy Huỳnh	05/10/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	10.0	Đạt
106	0020410936	Lê Á Tiên	21/02/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
107	0020410469	Nguyễn Thị Kim Ngọc	01/02/2002	Bến Tre	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	10.0	Đạt
108	0020410153	Trương Thạnh Duyên	24/03/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
109	0020410891	Nguyễn Ngọc Phương Vy	05/12/2002	An Giang	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	12.0	Đạt
110	0020411289	Phan Thị Diễm Quỳnh	26/06/2002	An Giang	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
111	0020410863	Phan Thị Bích Thùy	24/03/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
112	0020410877	Tống Thị Như Huỳnh	04/12/2002	Bến Tre	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	13.0	Đạt
113	0020410531	Nguyễn Lộc Trinh Nguyên	13/08/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	16.0	Đạt
114	0020410152	Trần Thanh Ngân	14/06/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
115	0020410983	Đặng Thị Tường Vy	20/10/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
116	0020410825	Huỳnh Thị Ngọc Thúy	21/12/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
117	0020410529	Lữ Kim Phụng	15/11/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	13.0	Đạt
118	0020410154	Trần Kim Mỹ	20/12/2002	TP.HCM	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
119	0020410156	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	25/03/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
120	0020410444	Lê Thị Thùy Dương	01/01/2002	Long An	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	10.0	Đạt
121	0020410167	Nguyễn Yến Thanh	14/05/2002	Vĩnh Long	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
122	0020410860	Phạm Thị Ngọc Nhung	08/07/2002	Tiền Giang	ĐHGDMN20A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
123	0020411112	Nguyễn Phước Tài	25/11/2002	Trà Vinh	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	12.5	Đạt
124	0020411123	Võ Quốc Hoà	26/07/2002	Đồng Tháp	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	13.0	Đạt
125	0020411007	Nguyễn Thị Hồng Diễm	15/10/2002	Vĩnh Long	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	10.0	Đạt
126	0020411119	Mang Minh Trí	19/11/2002	Tây Ninh	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	15.0	Đạt
127	0020411128	Trần Thị Lệ Quyên	12/08/2002	Đồng Tháp	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	18.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
128	0020410971	Phạm Thị Trúc Linh	08/09/2002	Đồng Tháp	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	11.0	Đạt
129	0020411065	Trần Ngọc Trân	18/11/2002	Cà Mau	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
130	0020410969	Nguyễn Thị Kim Ngân	30/10/2002	Đồng Tháp	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
131	0020410999	Đặng Phạm Châu Ngân	21/01/2002	Bến Tre	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	12.0	Đạt
132	0020411229	Nguyễn Thị Hân	10/10/2002	Bến Tre	ĐHGDTH20B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
133	0021310107	Nguyễn Thị Ngọc Trân	17/05/2000	An Giang	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
134	0021310073	Huỳnh Thị Hải Yến	07/08/2002	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
135	0021310120	Đồng Thị Tuyết Như	13/08/2003	Long An	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
136	0021310014	Lê Thị Ngọc Huyền	12/03/2003	Vĩnh Long	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
137	0021310048	Phạm Thị Thu Thảo	06/05/2003	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
138	0021310090	Nguyễn Ngọc Hân	18/10/2001	An Giang	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
139	0021310027	Mai Thị Thu Ngân	19/09/2003	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
140	0021310030	Trần Thị Thái Nguyệt	06/11/2000	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
141	0021310033	Huỳnh Thị Yến Nhi	10/06/2003	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	7.0	Đạt
142	0021310004	Phạm Thị Thùy Dương	10/04/2003	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	7.0	Đạt
143	0021310008	Phan Thị Bắc Giang	25/05/2002	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
144	0021310025	Phan Thị Tuyết Mai	05/03/2002	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	6.0	Đạt
145	0021310027	Mai Thị Thu Ngân	19/09/2003	Đồng Tháp	CĐGDMN21B	Cao đẳng	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
146	0021411860	Lê Hà Trang	31/03/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN21A	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
147	0021410474	Lê Thị Kim Ngân	03/05/2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH21B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
148	0021410807	Lê Thị Thu Thảo	27/01/2003	An Giang	ĐHGDTH21B	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
149	0021411076	Huỳnh Như Ý	30/12/2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH21C	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
150	0022410912	Nguyễn Quốc Hiệu	17/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
151	0022411614	Mai Thị Cẩm Nhung	20/05/2004	Bạc Liêu	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	9.0	Đạt
152	0022412428	Nguyễn Trần Minh Thư	03/08/2004	Tiền Giang	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt
153	0022412366	Nguyễn Tiến Triển	28/02/2004	Bạc Liêu	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học - Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
154	0017410432	Nguyễn Thiên Ân	05/08/1999	Đồng Tháp	ĐHCNTT17A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	9.5	Đạt
155	0019410802	Phạm Tấn Minh	17/10/2001	Đồng Tháp	ĐHCNTT19A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
156	0019410466	Lê Nguyễn Quốc Nhật	25/10/2001	Bến Tre	ĐHCNTT19A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
157	0020410724	Lương Nguyễn Anh Khoa	12/06/2002	Đồng Tháp	ĐHCNTT20B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	12.0	Đạt
158	0021411073	Hồ Như Ý	20/09/2000	Tiền Giang	ĐHSTOAN21B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	16.0	Đạt
159	0021411850	Kiều Bảo Trân	01/10/2003	Cà Mau	ĐHSTOAN21B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
160	0021412254	Nguyễn Khánh Duy	06/10/2003	Long An	ĐHSTOAN21B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
161	0021411800	Tống Ngọc Anh Thư	24/04/2003	Đồng Tháp	ĐHSTOAN21B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	17.5	Đạt
162	0016410268	Nguyễn Thị Yến Trinh	15/11/1998	Đồng Tháp	ĐHSVAN16A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	8.5	Đạt
163	0018312062	Trần Nguyễn Bảo Khương	10/02/2000	Đồng Tháp	CĐSVAN18A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	8.0	Đạt
164	0019410335	Đỗ Thị Thanh Như	05/12/2001	Bến Tre	ĐHSVAN19A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	8.0	Đạt
165	0019410018	Phạm Kim Hoàng	07/12/2001	Tiền Giang	ĐHSVAN19A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	14.5	Đạt
166	0019410821	Phạm Thị Ngọc Hân	16/02/2001	Long An	ĐHSVAN19A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	24.5	Đạt
167	0019410804	Nguyễn Trúc Phương	16/07/2001	Đồng Tháp	ĐHSVAN19A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	11.5	Đạt
168	0019410257	Lê Thúy Ngọc	16/05/2001	Cà Mau	ĐHSVAN19A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	8.0	Đạt
169	0019410711	Trần Minh Quang	29/03/1999	Vĩnh Long	ĐHSVAN19A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	25.0	Đạt
170	0019410391	Hà Hồng Uyên	09/06/2001	Đồng Tháp	ĐHSVAN19A	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	14.0	Đạt
171	0019410202	Nguyễn Huyền Thoại	27/05/2001	Đồng Tháp	ĐHNH19A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	9.5	Đạt
172	0019410402	Nguyễn Chí Khang	25/06/2001	Đồng Tháp	ĐHNH19A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	9.0	Đạt
173	0020410211	Trần Khải Minh	07/07/2002	Đồng Tháp	ĐHNTTS20A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	9.0	Đạt
174	0020410875	Trần Tuấn Danh	15/12/2002	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ20A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	8.0	Đạt
175	0020410165	Dương Gia Yến	25/02/2002	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ20A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	9.5	Đạt
176	0020410106	Phan Tuấn Khanh	26/12/2002	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ20A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	10.0	Đạt
177	0020411194	Phạm Thái Sơn	01/09/2002	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ20A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	11.0	Đạt
178	0021412231	Nguyễn Hải Dương	20/03/2003	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ20A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	9.0	Đạt
179	0019410311	Đặng Văn Hậu	10/02/1996	Đồng Tháp	ĐHNTTS19A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
180	0019410477	Nguyễn Minh Tân	09/07/2001	Đồng Tháp	ĐHNTTS19A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	9.0	Đạt
181	0019410226	Trần Nhựt Phát	27/10/2001	Đồng Tháp	ĐHNTTS19A	Đại học	Nông nghiệp và TNMT	11.5	Đạt
182	0019410256	Nguyễn Thị Hồng Trâm	30/01/2001	Đồng Tháp	ĐHVNH19A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	8.0	Đạt
183	0019410365	Phạm Hoàng Phương Dung	14/02/2001	Đồng Tháp	ĐHVNH19A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	14.0	Đạt
184	0019410492	Nguyễn Thị Minh Thư	15/05/2001	Đồng Tháp	ĐHVNH19A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	12.0	Đạt
185	0019410251	Phạm Thị Bích Ngân	19/01/2001	Đồng Tháp	ĐHVNH19A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	8.0	Đạt
186	0020410236	Nguyễn Thị Bích Trâm	21/03/2002	Đồng Tháp	ĐHVNH20A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	8.5	Đạt
187	0020410748	Ngô Thị Kim Ngân	07/06/2002	An Giang	ĐHVNH20A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	11.0	Đạt
188	0020410758	Trần Ngọc Bích Ngân	12/12/2002	Đồng Tháp	ĐHVNH20A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	8.0	Đạt
189	0020410005	Lê Bảo Trân	03/02/2002	Đồng Tháp	ĐHCTXH20A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	12.0	Đạt
190	0021410195	Phạm Chí Hải	07/05/2003	Đồng Tháp	ĐHCTXH21A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	14.5	Đạt
191	0021412320	Thạch Ngọc Hải	08/07/2002	Đồng Tháp	ĐHCTXH21A	Đại học	Văn hóa - Du lịch và CTXH	12.0	Đạt
192	0019410640	Nguyễn Thanh Thùy	05/05/2000	Đồng Tháp	ĐHTQ19B	Đại học	Ngoại ngữ	15.0	Đạt
193	0019410283	Đoàn Thị Thúy An	19/10/2001	Đồng Tháp	ĐHTQ19B	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
194	0019410666	Nguyễn Lê Uyên Trân	30/03/2001	Đồng Tháp	ĐHTQ19B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
195	0019410093	Nguyễn Anh Kiệt	04/11/2001	Đồng Tháp	ĐHTAKD19A	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
196	0019410801	Lê Hoàng Duy Khang	08/02/2001	Đồng Tháp	ĐHSAnh19A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
197	0019410142	Nguyễn Thị Kim Loan	27/03/2001	Đồng Tháp	ĐHSAnh19A	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
198	0019410685	Nguyễn Ngọc Anh Thi	12/06/2001	Đồng Tháp	ĐHSAnh19A	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
199	0020410706	Phan Kim Hương	12/10/2002	Long An	ĐHAnh20A	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
200	0020410213	Phạm Như Quỳnh	16/11/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20D	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
201	0020410521	Lê Ngọc Thiên Kim Hoàng M	13/07/2002	Long An	ĐHTQ20D	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
202	0020410313	Nguyễn Thành Tuấn	09/09/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
203	0020410002	Nguyễn Thị Cẩm Giang	19/07/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
204	0020410282	Nguyễn Thị Mai Tiên	07/12/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
205	0020410083	Nguyễn Thị HuyềnTrang	01/01/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20A	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
206	0020410259	Nguyễn Thị Hồng Quí	06/01/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
207	0020410210	Nguyễn Văn Minh	07/10/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20A	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
208	0020410212	Nguyễn Thị Hồng Như	21/06/2002	Đồng Tháp	ĐHTQ20A	Đại học	Ngoại ngữ	11.0	Đạt
209	0020411146	Lê Huỳnh Như	02/11/2002	Tiền Giang	ĐHTAKD20A	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
210	0020410506	Huỳnh Ngọc Thúy Vi	09/04/2002	Tiền Giang	ĐHSAnh 20A	Đại học	Ngoại ngữ	13.0	Đạt
211	0021412444	Trần Lê Huy	12/02/2003	Hậu Giang	ĐHSAnh21C	Đại học	Ngoại ngữ	11.0	Đạt
212	0021410997	Nguyễn Thị Tươi	20/03/2003	Đồng Tháp	ĐHTQ21A	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
213	0021410632	Nguyễn Thị Huỳnh Như	10/05/1995	Long An	ĐHSAnh21A	Đại học	Ngoại ngữ	11.5	Đạt
214	0020410035	Đàm Thùy Trang	05/08/2000	Đồng Tháp	ĐHSAnh20A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
215	0019410736	Vi Ngọc Trân	21/03/2001	Đồng Tháp	ĐHTQ19A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt

Danh sách có 215 sinh viên./.